

Phụ lục II

SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH CẤP LĨNH VỰC

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2024/TT-BGTVT ngày tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp lĩnh vực:

a) Số liệu thống kê ngành Giao thông vận tải

Cục Đăng kiểm Việt Nam có trách nhiệm cung cấp số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp lĩnh vực theo các biểu mẫu Biểu số 18-N.ĐT, Biểu số 19-N.ĐT, Biểu số 23-N, Biểu số 25-N, Biểu số 26-N.ĐT, Biểu số 27-N.ĐT Thông tư 48/2017/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Giao thông vận tải (Thông tư số 48/2017/TT-BGTVT).

Cục Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm cung cấp số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp lĩnh vực theo biểu mẫu Biểu số 22-N Thông tư số 48/2017/TT-BGTVT.

Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm cung cấp số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp lĩnh vực theo biểu mẫu Biểu số 21-N Thông tư số 48/2017/TT-BGTVT, Tổng hợp báo cáo phát thải khí nhà kính chuyên ngành hàng không phát sinh từ các chuyến bay nội địa theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 và Điều 8 Thông tư số 22/2020/TT-BGTVT.

b) Số liệu từ các chương trình điều tra thống kê ngành Giao thông vận tải

Các Cục quản lý chuyên ngành, Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải căn cứ nhu cầu thực tế thực hiện điều tra thống kê số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê, đo đạc, báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

c) Số liệu từ các nguồn hợp pháp khác

- Tổng cục Thống kê (GSO): Bảng cân đối năng lượng Việt Nam chia theo nguồn cung, tiêu thụ, và các nguồn năng lượng hằng năm; Khảo sát mức sống hộ gia đình Việt Nam (VHLSS) thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia; Số lượt hành khách vận chuyển, luân chuyển theo ngành vận tải; Số lượt hàng hóa vận chuyển, luân chuyển theo ngành vận tải

- Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Số lượng phương tiện thủy nội địa đăng ký.

- Các cơ sở thuộc danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính: số liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở.